

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3332 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nghiệm thu Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Huyết học- Truyền máu- Miễn dịch- Di truyền- Sinh học phân tử của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu”, gồm 31 quy trình.

Điều 2. Tài liệu “Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cung cấp, sử dụng máu trong điều trị.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cung cấp, sử dụng máu trong điều trị xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng BHYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BHYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiến

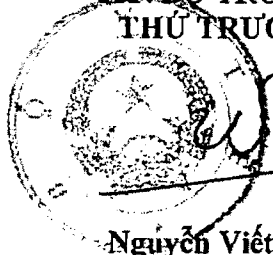
DANH SÁCH 31 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRUYỀN MÁU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3332/QĐ-BYT ngày 19 tháng 7 năm 2017
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

| TT | TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT |
|---|---|
| CHƯƠNG I. TỔ CHỨC VẬN ĐỘNG HIẾN MÁU | |
| 1. | Xây dựng kế hoạch tổ chức hiến máu hàng năm |
| 2. | Tổ chức hoạt động tuyên truyền, vận động hiến máu tại một địa phương/đơn vị |
| 3. | Tổ chức sự kiện về hiến máu tình nguyện |
| 4. | Tổ chức truyền thông trực tiếp về hiến máu tại cộng đồng |
| 5. | Tổ chức buổi tiếp nhận máu |
| CHƯƠNG II. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN MÁU | |
| 6. | Xét nghiệm đo hemoglobin không xâm lấn |
| 7. | Tổ chức chăm sóc người hiến máu |
| 8. | Xử trí các tai biến xảy ra ở người hiến máu |
| CHƯƠNG III. XÉT NGHIỆM SÀNG LỌC MÁU | |
| 9. | Một số yêu cầu bảo đảm chất lượng xét nghiệm sàng lọc máu |
| 10. | Hướng dẫn lựa chọn hệ thống xét nghiệm và sinh phẩm sử dụng cho xét nghiệm định nhóm máu, sàng lọc một số tác nhân lây truyền qua đường máu |
| 11. | Hướng dẫn phương cách xét nghiệm sàng lọc an toàn đơn vị máu về một số tác nhân lây truyền qua đường máu và tư vấn về tình trạng nhiễm ở người hiến máu |
| 12. | Xét nghiệm NAT sàng lọc HBV, HCV, HIV cho đơn vị máu |
| CHƯƠNG IV. ĐIỀU CHẾ CÁC THÀNH PHẦN MÁU | |
| 13. | Điều chế thành phần máu từ máu toàn phần |
| 14. | Quy trình bất hoạt tế bào miễn dịch và các vi sinh vật gây bệnh trong đơn vị máu, chế phẩm máu |
| 15. | Lọc bạch cầu trong máu toàn phần |
| 16. | Điều chế khối hồng cầu đậm đặc từ máu toàn phần |
| 17. | Điều chế khối hồng cầu giảm bạch cầu từ máu toàn phần |
| 18. | Điều chế khối hồng cầu có dung dịch bảo quản từ máu toàn phần |
| 19. | Điều chế khối hồng cầu lọc bạch cầu |
| 20. | Điều chế khối hồng cầu đông lạnh bằng glycerol |
| 21. | Điều chế huyết tương giàu tiểu cầu |

| | |
|--|--|
| 22. | Điều chế khối tiểu cầu pool |
| 23. | Điều chế khối tiểu cầu lọc bạch cầu |
| 24. | Điều chế khối hồng cầu/khối tiểu cầu rửa bằng máy ly tâm lạnh |
| 25. | Điều chế huyết tương tươi đông lạnh |
| 26. | Điều chế tủa lạnh và huyết tương đông lạnh |
| 27. | Điều chế khối bạch cầu từ máu toàn phần |
| 28. | Điều chế một số thành phần máu để truyền cho trẻ bệnh sơ sinh |
| CHƯƠNG V. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG TRUYỀN MÁU | |
| 29. | Bảo quản, giao nhận, thu hồi máu và chế phẩm máu sử dụng trong điều trị |
| 30. | Giám sát nguy cơ trong truyền máu |
| 31. | Lưu giữ hồ sơ truyền máu và báo cáo các hoạt động liên quan đến truyền máu |

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Nguyễn Việt Tiến